

Bản án số: 111/2023/HS-ST  
Ngày 30 - 11 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Công Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trung Thành và ông Nguyễn Tiến Sửu.

*-Thư ký phiên toà:* Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Kim Thành K, sinh ngày 14/8/1993; nơi sinh và cư trú: Thôn P, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Thành H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có;

-Tiền án: 02, + Tại bản án số 15/2020/HS-ST ngày 02/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Ngày 01/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành tiền án phí (chưa được xóa án tích).

+ Tại bản án số 12/2022/HS-ST ngày 21/02/2022, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản trị giá 6.000.000 đồng). Ngày 21/11/2022 chấp hành xong hình phạt tù, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án (chưa được xóa án tích).

-Tiền sự: Tại Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 30/10/2021, Công an xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (bị cáo chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 19/7/2023 đến nay (có mặt).

*-Những người bị hại:*

1, Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

2, Chị Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

3, Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

4, Anh Hà Văn T, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

5, Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Đỗ Thanh H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

*- Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Nguyễn Quang T, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Nguyễn Văn T, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 19/7/2023, Kim Thành K, trú tại thôn P, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc một mình đi bộ từ nhà rồi đi nhờ xe máy của người đi đường đến khu vực cánh đồng Vạt, thôn L, xã T, huyện Lập Thạch xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến nơi K xuống xe đi bộ đến gần khu bãi rác thì thấy trên đường bê tông có 01 xe máy biển kiểm soát 88H9-2072, loại xe Wave màu đỏ đen, đuôi xe gắn 01 xe lôi, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa. Quan sát không thấy không có người trông giữ, K đi đến ngồi lên xe, bật chìa khóa điện, nổ máy phóng đi. Lúc này ông Nguyễn Trung T là chủ xe đang cắt cỏ dưới ruộng nghe thấy tiếng xe máy phát hiện hô “trộm, trộm” và đuổi theo K ra đến đường Tỉnh lộ 307 thuộc thôn L, xã T thì gặp tổ công tác của Công an xã T phối hợp bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy biển kiểm soát 88H9-2072, loại xe Wave màu đỏ đen; 01 xe ô tô; thu của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và 03 chìa khóa xe máy.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 20/7/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “01 xe mô tô biển kiểm soát 88H9-2072, nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu sơn đỏ đen trị giá 6.000.000 đồng; 01 xe ô tô loại xe cải tiến có 02 bánh hơi trị giá 2.500.000 đồng”.

Quá trình điều tra K khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 05/7/2023 đến ngày 14/7/2023 K còn thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản là xe máy trên địa bàn thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/7/2023, K đi nhờ xe máy của người đi đường đến Quốc lộ 2C xuống xe đi bộ vào khu vực bãi rác ở thôn L, xã T, huyện Lập Thạch xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến nơi K thấy ở dẽ đường có 01 xe máy biển kiểm soát 29Z8-9134, loại xe Angel màu xám đen, đuôi xe gắn 01 xe ô tô của chị Nguyễn Thị Kim K. Quan sát không thấy có người trông giữ, K đi đến tháo xe ô tô rồi dùng chìa khóa mang theo vặn khóa điện nổ máy đem xe đi bán cho anh Đỗ Thanh H ở thôn Làng Bền, xã L được 900.000 đồng, K mua ma túy sử dụng hết. Cơ quan điều tra thu giữ xe máy trên tại nhà anh H, xe được gắn biển kiểm soát 51X8-4225.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 20/7/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 51X-4225 loại xe Angel màu sơn xám đen trị giá 3.500.000 đồng”.

Vụ thứ hai: Chiều tối ngày 07/7/2023, K nhờ xe máy của người đi đường đến Quốc lộ 2C xuống xe đi bộ vào khu vực bãi rác ở thôn L, xã T, huyện Lập Thạch xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến nơi K phát hiện thấy ở dẽ đường có 01 xe máy biển kiểm soát 88D1-119.42, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng đen của anh Nguyễn Văn H. Quan sát thấy không có người trông giữ, K đi đến dùng chìa khóa mang theo vặn khóa điện nổ máy đem xe đi bán cho anh Đỗ Thanh H được 900.000 đồng, K mua ma túy sử dụng hết. Cơ quan điều tra không truy tìm được xe.

Tại kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐG ngày 07/9/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-119.42, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn trắng đen trị giá 5.000.000 đồng”.

Vụ thứ ba: Sáng ngày 12/7/2023, K nhờ xe máy của người đi đường đến Quốc lộ 2C xuống xe đi bộ vào khu vực bãi rác ở thôn L, xã T, huyện Lập

Thạch xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến nơi K phát hiện thấy ở đê đường có 01 xe máy biển kiểm soát 88K1-5908, nhãn hiệu Wave S, màu sơn đỏ đen phía sau có gắn 01 xe lôi của anh Hà Văn T. Quan sát thấy không có người trông giữ, K đi đến tháo xe lôi để lại rồi dùng chìa khóa mang theo vặn khóa điện nổ máy đem xe đi bán cho anh Đỗ Thanh H được 900.000 đồng K mua ma túy sử dụng hết. Cơ quan điều tra thu giữ chiếc xe trên tại nhà anh Đỗ Thanh H. Lúc này chiếc xe được gắn biển kiểm soát 88F9-4573.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 20/7/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 88F9- 4573, nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu sơn đỏ đen trị giá 6.000.000 đồng”.

Vụ thứ tư: Khoảng 08 giờ ngày 14/7/2023, K nhờ xe máy của một người đi đường đến Quốc lộ 2C xuống xe đi bộ vào khu vực bãi rác ở thôn L, xã T, huyện Lập Thạch xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến nơi K phát hiện thấy ở đê đường có 01 xe máy biển kiểm soát 88S5-4890, nhãn hiệu Angel, màu sơn xám đen của anh Nguyễn Đức H. Quan sát thấy không có người trông giữ, K đi đến tháo xe lôi để lại rồi dùng chìa khóa mang theo vặn khóa điện nổ máy đem xe đi bán cho anh Đỗ Thanh H được 900.000 đồng, K mua ma túy sử dụng hết. Cơ quan điều tra không truy tìm được xe.

Tại kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐG ngày 07/9/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “01 xe mô tô biển kiểm soát 88S5- 4890, nhãn hiệu Angel màu sơn đen, xanh trị giá 1.500.000 đồng”.

Ngoài ra K khai nhận vào một buổi chiều trong tháng 6/2023 (K không nhớ ngày), K đi nhờ xe máy của người đi đường đến Tỉnh lộ 307 thuộc thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó K xuống xe đi bộ loanh quanh phát hiện 01 xe máy không nhớ biển kiểm soát loại xe Dream màu nâu dựng ở đê đường không có người trông giữ, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. K đi đến nổ máy và đem xe đi bán. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra truy tìm bị hại và vật chứng nhưng không xác định được bị hại và không thu hồi được vật chứng.

Quá trình điều tra K khai sau khi trộm cắp được các xe máy K đem đến bán cho anh Đỗ Thanh H, sinh năm 1985 ở thôn Làng Bền, xã L, huyện Lập Thạch, khi mua bán không viết giấy tờ gì. Kết quả điều tra xác định anh H làm nghề thu mua sắt vụn, cơ quan điều tra thu của anh H 04 xe máy trong đó 02 xe máy có nguồn gốc do K trộm cắp ở xã T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A50 S. Anh H khai không mua chiếc xe máy nào của K, 02

chiếc xe máy do K trộm cắp ở xã T anh H mua của người đi đường không biết tên tuổi địa chỉ theo giá cân sắt vụn. Tiến hành đối chất giữa K và anh H không làm rõ được, ngoài lời khai của K không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh việc anh H mua xe do K trộm cắp.

Đối với người bán ma túy cho K và những người đi đường cho K đi nhờ xe máy do K không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả cho ông Nguyễn Trung T 01 xe mô tô biển kiểm soát 88H9-2072 và 01 xe lô; trả cho anh Hà Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S biển kiểm soát 88K1-5908; trả cho chị Nguyễn Thị Kim K 01 xe mô tô biển kiểm soát 29Z8-9134, loại xe Angel màu xám đen. Nhận lại tài sản ông T, anh T, chị K không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Anh Nguyễn Đức H yêu cầu K bồi thường giá trị xe mô tô là 1.500.000 đồng; anh Nguyễn Văn H yêu cầu K bồi thường giá trị xe mô tô là 5.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Kim Thành K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo K từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy 03 chìa khóa xe máy; đề nghị trả lại cho anh H 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha loại xe Jupiter màu sơn đen; 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Dream màu sơn nâu, xác nhận biên bản trả tài sản cho ông T, anh T, chị K do cơ quan điều tra lập là hợp pháp. Công nhận sự thỏa thuận buộc bị cáo bồi thường giá trị xe máy cho anh Nguyễn Đức H là 1.500.000 đồng; bồi thường giá trị xe máy cho anh Nguyễn Văn H là 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/7/2023 đến ngày 19/7/2023, tại khu cánh đồng Vạt ở thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc Kim Thành K đã 05 lần trộm cắp xe máy, xe lôi của người dân ở xã T, huyện Lập Thạch, theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trị giá 24.500.000 đồng”. Cụ thể khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/7/2023 K trộm cắp xe mô tô của chị K trị giá 3.500.000 đồng; chiều tối ngày 07/7/2023 K trộm cắp xe mô tô của anh H trị giá 5.000.000 đồng; sáng ngày 12/7/2023 K trộm cắp xe mô tô của T tài sản trị giá 6.000.000 đồng; khoảng 08 giờ ngày 14/7/2023 K trộm cắp xe máy của anh H tài sản trị giá 1.500.000 đồng; khoảng 07 giờ ngày 19/7/2023 K trộm cắp xe máy và xe lôi của ông T tài sản trị giá 8.500.000 đồng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với vật chứng của vụ án, phù hợp lời khai của những người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Kim Thành K trộm cắp tài sản là 05 xe máy và 01 xe lôi của các bị hại. Đối chiếu với Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Kim Thành K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*...g, Tái phạm nguy hiểm”.*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được

pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Kim Thành K, đối chiếu với các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng ngày 02/3/2020 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm, ngày 21/02/2022 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trị giá 6.000.000 đồng) và đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; ngày 21/11/2022 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù tính đến ngày phạm tội lần này chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện nhân thân của bị cáo là rất xấu, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo còn nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp của ông Nguyễn Trung T 01 xe mô tô biển kiểm soát 88H9-2072 và 01 xe lô; trộm cắp của anh Hà Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave S; trộm cắp của chị Nguyễn Thị Kim Khánh 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel. Cơ quan điều tra đã thu và trả cho ông T, anh T, chị K là chủ sở hữu. Nhận lại tài sản ông T, anh T, chị K không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Đức H và anh Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được. Anh H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe là 1.500.000 đồng; anh H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe là 5.000.000 đồng là có căn cứ cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H 1.500.000 đồng và bồi thường cho anh H 5.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Nokia 105 bên trong có lắp sim số 0899209254 là tài sản của K không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter màu sơn đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream màu sơn nâu thu giữ của anh H không liên quan đến vụ án, không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng cần trả lại cho anh H. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A50s thu giữ của anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

03 chìa khóa xe máy là công cụ K sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với người bán ma túy cho K và những người đi đường cho K đi nhờ xe máy do K không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với các biện pháp kiểm soát thu giữ của H quá trình điều tra xác định là của các xe khác không phải của các xe máy do K trộm cắp trong vụ án này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Án phí dân sự trong vụ án hình sự bị cáo K phải chịu 325.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Kim Thành K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Kim Thành K 03 (Ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/7/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 357, 468, 584, 585 Bộ luật dân sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 03 chìa khóa xe máy.

+ Trả lại cho anh Đỗ Thanh H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter màu sơn đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream màu sơn nâu.

+ Trả lại cho Kim Thành K 01 điện thoại di động Nokia 105 bên trong có lắp sim số 0899209254 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Lập Thạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

+ Buộc bị cáo Kim Thành K phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức H 1.500.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Kim Thành K phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Kim Thành K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 325.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã L, huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; người bị hại, Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**Nguyễn Công Sinh**